

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 263/2006/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ
về đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả
doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2006 - 2010**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2006/NQ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X, Nghị quyết của Quốc hội Khóa XI về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Chính phủ về đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2006 - 2010.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng quản trị các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tân Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
Về đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả
doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2006 - 2010
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 263/2006/QĐ-TTg
 ngày 15 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ)*

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng Cộng sản Việt Nam đã ban hành Nghị quyết thông qua Báo cáo về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010; trong đó, một trong các giải pháp quan trọng được đề ra là tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước. Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 9 đã ban hành Nghị quyết số 56/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 thông qua báo cáo về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010. Thực hiện các Nghị quyết của Đảng và Quốc hội nêu trên, Chính phủ đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X và Nghị quyết của Quốc hội khóa XI về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010.

Để thể chế hóa các quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng nêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X; cụ thể hóa Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X và Nghị quyết của Quốc hội khóa XI về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010 đối với nội dung sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, Chính phủ ban hành Chương trình hành động về đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2006 - 2010, gồm những nội dung sau:

Phần I
NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tiếp tục rà soát, phân loại để sắp xếp, đổi mới các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty nhà nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X và yêu cầu

phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân có trách nhiệm trong việc thực hiện kế hoạch, lộ trình sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước đã được phê duyệt và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, hoạt động, tăng cường đầu tư phát triển những tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty nhà nước mà trước mắt Nhà nước giữ 100% vốn điều lệ để đáp ứng được vai trò là công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô trong nền kinh tế thị trường, hoạt động có hiệu quả, có khả năng cạnh tranh trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế; giám sát chặt chẽ hoạt động của các công ty nhà nước và người đại diện phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp khác, thực hiện nguyên tắc công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động của các công ty nhà nước để bảo đảm việc quản lý, sử dụng vốn nhà nước vào hoạt động kinh doanh có hiệu quả, phòng, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực.

Hoàn thành việc chuyển đổi toàn bộ các công ty thuộc diện Nhà nước giữ 100% vốn điều lệ sang hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một hoặc nhiều thành viên hoặc công ty cổ phần của chủ sở hữu là Nhà nước vào năm 2009. Tăng cường hỗ trợ công ty nhà nước trong việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản trị doanh nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý.

Tiếp tục nghiên cứu, mở rộng thí điểm các mô hình tổ chức quản lý mới như: Hội đồng quản trị tổng công ty, công ty nhà nước ký hợp đồng thuê Tổng giám đốc điều hành, kể cả với người nước ngoài; chuyển các đơn vị sự nghiệp nghiên cứu khoa học - công nghệ thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước sang loại hình doanh nghiệp khoa học - công nghệ.

3. Đẩy nhanh tiến độ, mở rộng diện cổ phần hóa công ty nhà nước. Tập trung chỉ đạo cổ phần hóa các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước quy mô lớn, các ngân hàng thương mại quốc doanh, công ty tài chính nhà nước; bảo đảm hiệu quả, đạt mục tiêu thu hút vốn và đổi mới quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Cổ phần hóa gắn với niêm yết, giao dịch trên thị trường chứng khoán phải tạo được hàng hóa có chất lượng cao cho thị trường chứng khoán; mở rộng thí điểm cổ phần hóa vườn cây gắn với cơ sở chế biến đối với các nông, lâm trường quốc doanh; thí điểm để nhân rộng cổ phần hóa công ty nhà nước thực hiện nhiệm vụ công ích, các đơn vị sự nghiệp kinh tế có thu.

4. Thực hiện sắp xếp các nông, lâm trường quốc doanh gắn với rà soát lại hiện

trạng sử dụng đất và phân loại đất giao cho các nông, lâm trường, các Ban quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng để sử dụng có hiệu quả quỹ đất, đúng quy định của pháp luật về đất đai.

5. Hoàn thiện mô hình tổ chức và cơ chế hoạt động của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con với các công ty con là công ty đa sở hữu để phát huy hiệu quả liên kết kinh tế của tổ hợp doanh nghiệp và tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các công ty tham gia liên kết. Cổ phần hóa tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty mẹ với lộ trình phù hợp.

6. Khẩn trương củng cố cơ cấu tổ chức, cơ chế hoạt động và năng lực quản lý, điều hành của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước để Tổng công ty sớm thực hiện được chức năng quản lý, đầu tư có hiệu quả vốn nhà nước được quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước và Quyết định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.

7. Tích cực đổi mới tổ chức quản lý, nâng cao năng lực quản trị của doanh nghiệp nhà nước để ngày một thích nghi hơn với cơ chế kinh tế thị trường và điều kiện mở rộng hội nhập kinh tế quốc tế.

8. Tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm để triển khai rộng rãi các mô hình tổ chức quản lý, các cơ chế quản lý và quản trị doanh nghiệp đối với công ty có vốn nhà nước.

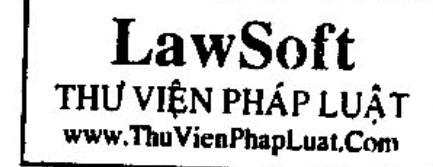
9. Trong thời gian tới, cần ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung ngay các văn bản quy phạm pháp luật về sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước sau đây:

- a) Tiêu chí, danh mục phân loại, sắp xếp các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty nhà nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X;
- b) Danh mục những lĩnh vực Nhà nước độc quyền, lộ trình xóa bỏ độc quyền trong một số lĩnh vực;
- c) Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- d) Quy định về cơ chế quản lý tài chính, tiền lương, thu nhập đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là Nhà nước;

- đ) Quy định về cơ chế giám sát và chính sách điều tiết đối với những doanh nghiệp chưa xóa bỏ được vị thế độc quyền kinh doanh;
- e) Quy định về việc giám sát đối với những tổng công ty, công ty nhà nước kinh doanh thua lỗ, hoạt động không có hiệu quả;
- g) Sửa đổi, bổ sung các quy định về cổ phần hóa công ty nhà nước;
- h) Hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- i) Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê công ty nhà nước;
- k) Sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức, quản lý tổng công ty nhà nước và chuyển đổi tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước độc lập theo mô hình công ty mẹ - công ty con;
- l) Sửa đổi, bổ sung chính sách đối với lao động dôi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước để thực hiện từ năm 2007.

Nhiệm vụ cụ thể của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước nêu trong Phụ lục kèm theo.

Phần II
TỔ CHỨC THỰC HIỆN



1. Trên cơ sở những nhiệm vụ và nội dung chủ yếu trong Chương trình hành động này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng quản trị các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước xây dựng kế hoạch, lộ trình sắp xếp, cổ phần hóa các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty nhà nước thuộc phạm vi quản lý trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước theo sự phân công của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương,

Hội đồng quản trị các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch, lộ trình sắp xếp, cổ phần hóa các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình này, định kỳ báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

09691933

Phụ lục
CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ VỀ
ĐẨY MẠNH SẮP XẾP, ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ DOANH NGHIỆP
NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2006 - 2010

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 263/2006/QĐ-TTg
ngày 15 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ)*

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình Thủ tướng CP	Hình thức văn bản
I	Các cơ chế chính sách cần ban hành				
1	Nghị định thay thế Nghị định số 187/2004/NĐ-CP của Chính phủ về chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần.	Bộ Tài chính	Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Tháng 11 năm 2006	Nghị định của Chính phủ
2	Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán.	Bộ Tài chính	Ngân hàng Nhà nước, Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Tháng 11 năm 2006	Nghị định của Chính phủ
3	Tiêu chí, danh mục phân loại tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty nhà nước; những lĩnh vực, ngành, nghề Nhà nước giữ 100% vốn điều lệ, giữ cổ phần, vốn góp chí phôi.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Tháng 12 năm 2006	Quyết định của Thủ tướng CP

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình Thủ tướng CP	Hình thức văn bản
4	Nghị định về chính sách đối với lao động đổi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Tài chính	Tháng 12 năm 2006	Nghị định của Chính phủ
5	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 153/2004/ NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2004 về tổ chức, quản lý tổng công ty nhà nước và chuyển đổi tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước độc lập theo mô hình công ty mẹ - công ty con.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN và các Bộ liên quan	Tháng 12 năm 2006	Nghị định của Chính phủ
6	Cơ chế quản lý tiền lương, thu nhập trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà chủ sở hữu là Nhà nước.	Bộ LĐ - TB&XH	Bộ Tài chính và các Bộ liên quan	Tháng 12 năm 2006	Nghị định của Chính phủ
7	Quy định về việc xếp lương cho cán bộ quản lý trong các tập đoàn kinh tế.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Tài chính	Tháng 12 năm 2006	Quyết định của Thủ tướng CP
8	Nghị định về cơ chế tài chính của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà chủ sở hữu là Nhà nước.	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan	Tháng 01 năm 2007	Nghị định của Chính phủ
9	Danh mục những lĩnh vực Nhà nước độc quyền và lộ trình xóa bỏ độc quyền trong một số lĩnh vực.	Bộ Thương mại	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Tháng 01 năm 2007	Quyết định của Thủ tướng CP

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình Thủ tướng CP	Hình thức văn bản
10	Sửa đổi Nghị định 80/2005/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2005 về giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê công ty nhà nước.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Tháng 3 năm 2007	Nghị định của Chính phủ
11	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 199/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 ban hành quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác.	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan	Quý I năm 2007	Nghị định của Chính phủ
12	Quy định về cơ chế giám sát và chính sách điều tiết đối với những doanh nghiệp chưa xóa bỏ được vị thế độc quyền kinh doanh.	Bộ Tài chính	Bộ Thương mại, Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Quý I năm 2007	Quyết định của Thủ tướng CP
13	Quy định về việc giám sát đối với những tổng công ty, công ty nhà nước kinh doanh thua lỗ, hoạt động không có hiệu quả.	Bộ Tài chính	Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Quý I năm 2007	Quyết định của Thủ tướng CP
14	Quy chế quản lý, tổ chức hoạt động của tập đoàn kinh tế, tổ hợp công ty mẹ - công ty con.	Bộ KH&ĐT	Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN và các Bộ liên quan	Tháng 5 năm 2007	Quyết định của Thủ tướng CP

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình Thủ tướng CP	Hình thức văn bản
II	Tổ chức thực hiện				
1	Xây dựng Đề án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	Các Bộ, UBND tỉnh, TP trực thuộc TW, các Tập đoàn kinh tế, TCT nhà nước	Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Quý I năm 2007	Đề án
2	Phổ biến, tuyên truyền các Nghị quyết của Đảng, cơ chế, chính sách của Nhà nước về sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.	Các Bộ, UBND tỉnh, TP trực thuộc TW, các Tập đoàn kinh tế, TCT nhà nước		Thường xuyên	
3	Chỉ đạo thực hiện các Đề án sắp xếp, đổi mới đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	Các Bộ, UBND tỉnh, TP trực thuộc TW, các Tập đoàn kinh tế, TCT nhà nước		Từ năm 2006 - 2010	
III	Tổ chức sơ kết, báo cáo việc thực hiện một số hình thức sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước				

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình Thủ tướng CP	Hình thức văn bản
1	Báo cáo tình hình thực hiện chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần theo Nghị định 187/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2004; việc cổ phần hóa tổng công ty nhà nước, công ty mẹ.	Bộ Tài chính	Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Tháng 12 năm 2006	
2	Sơ kết việc thực hiện các Nghị định số 170/2004/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2004 và số 200/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới nông, lâm trường quốc doanh.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Tháng 12 năm 2007	
3	Sơ kết việc chuyển đổi công ty nhà nước sang công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Tháng 01 năm 2007	
4	Sơ kết việc chuyển đổi và tổ chức quản lý tổng công ty, công ty nhà nước độc lập theo mô hình công ty mẹ - công ty con.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Tháng 3 năm 2007	
5	Báo cáo tình hình cổ phần hóa một số đơn vị sự nghiệp có thu.	Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Bộ Tài chính	Tháng 01 năm 2007	
6	Sơ kết việc cổ phần hóa tổng công ty nhà nước, công ty mẹ.	Bộ Tài chính	Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Quý IV năm 2007	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình Thủ tướng CP	Hình thức văn bản
7	Sơ kết mô hình tổ chức và hiệu quả hoạt động của Tập đoàn kinh tế.	Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 02 năm 2008	
8	Sơ kết việc thí điểm Hội đồng quản trị ký hợp đồng thuê Giám đốc điều hành.	Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính	Tháng 3 năm 2008	
9	Sơ kết việc chuyển đơn vị sự nghiệp trong Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước sang doanh nghiệp khoa học - công nghệ.	Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ liên quan	Tháng 6 năm 2008	
10	Sơ kết việc thí điểm cổ phần hóa vườn cây gắn với cơ sở chế biến.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN	Tháng 6 năm 2007	